



BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2016

GIỚI THIỆU NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA PHÁP LỆNH QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Ngày 08 tháng 3 năm 2016, tại phiên họp thứ 46, Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIII đã thông qua Pháp lệnh quản lý thị trường (Pháp lệnh số 11/2016/UBTVQH13), có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2016 với những nội dung chính như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Pháp lệnh

Đẩy mạnh hiệu quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, gian lận thương mại và các vi phạm pháp luật khác trong lĩnh vực thương mại có ý nghĩa hết sức to lớn trong việc tạo lập môi trường phát triển thương mại lành mạnh tại Việt Nam. Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII đã nhấn mạnh: *“Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng, phát huy vai trò của nhân dân để tiến hành có hiệu quả những biện pháp chống buôn lậu trên các tuyến biên giới, vùng biển và trên thị trường nội địa. Ngăn chặn và xử lý nghiêm mọi hành vi buôn lậu, gian lận thương mại hoặc tiếp tay, bao che cho bọn buôn lậu”*. Công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của các lực lượng chức năng, trong đó có lực lượng Quản lý thị trường, thời gian qua đã góp phần vào việc bình ổn thị trường, thiết lập trật tự, kỷ cương trong hoạt động thương mại trên thị trường, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, bình đẳng, thu hút đầu tư trong và quốc tế, thúc đẩy giao lưu hàng hoá, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Số lượng vụ việc xử lý của lực lượng Quản lý thị trường không ngừng tăng lên qua các năm nhưng tình trạng buôn lậu, hàng giả, hàng hóa không bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm và gian lận thương mại lan tràn và có khuynh hướng gia tăng cả về mức độ, quy mô ở thị trường trong nước, cho thấy những hạn chế trong tổ chức và hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường thể hiện ở những điểm cơ bản sau:

Một là, Ở thị trường trong nước, mặc dù thực tiễn đã khẳng định vai trò quan trọng trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả nhưng đến nay, tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Quản lý thị trường mới chỉ được quy định bởi các văn bản pháp quy, trong đó phần lớn là các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong khi các quy định pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, lực lượng như Công an, Hải quan, Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển, Thuế, Kiểm lâm đã được xác định một cách rõ ràng, cụ thể tại các văn bản luật, pháp lệnh tương ứng.

Hai là, Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính của Quản lý thị trường đã được ghi nhận tại nhiều văn bản luật như Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật sở hữu trí tuệ, Luật Thú y, Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, v.v.. Tuy nhiên các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản

lý nhà nước trao thẩm quyền cho Quản lý thị trường rất khác nhau về phạm vi thẩm quyền. Trong một số lĩnh vực, pháp luật lại có những quy định riêng mang tính đặc thù về thẩm quyền và trình tự, thủ tục kiểm tra nhà nước trong các lĩnh vực tương ứng. Sự không thống nhất trong các quy định này đã tạo ra những trở ngại, vướng mắc nghiêm trọng về mặt pháp lý cho hoạt động kiểm tra hành chính của lực lượng Quản lý thị trường đối với các chủ thể kinh doanh trên thị trường; tính minh bạch trong hoạt động kiểm tra và sự tương thích với các cam kết thúc đẩy tự do thương mại khó có thể được bảo đảm.

Ba là, Lực lượng Quản lý thị trường không được tổ chức theo mô hình tập trung thống nhất từ trung ương đến địa phương, làm phân tán lực lượng, tính cơ động không cao, hạn chế công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả... Đồng thời không tạo được sự tập trung quản lý, chỉ đạo, điều hành thông suốt trong toàn ngành, đặc biệt là khả năng tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, ứng phó kịp thời đối với các diễn biến bất thường, có tác động tiêu cực trên thị trường trên phạm vi cả nước.

Bốn là, Thực tiễn hội nhập kinh tế quốc tế đòi hỏi phải có sự phối hợp trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả giữa lực lượng Quản lý thị trường với các cơ quan chức năng nước bạn, đặc biệt là các nước có chung biên giới trong việc chia sẻ thông tin, hỗ trợ xác minh đối tượng, phối hợp đấu tranh phòng, chống vi phạm, ngăn chặn các tổ chức hoạt động trên địa bàn liên quốc gia. Bên cạnh đó, trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên thị trường nội địa, lực lượng Quản lý thị trường thường xuyên phải phối hợp nhiều lực lượng như: Công an, Bộ đội biên phòng, Hải quan, Thuế... Mặc dù vậy, do mô hình tổ chức chưa phù hợp và địa vị pháp lý chưa tương xứng nên hiệu quả công tác phối hợp trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả giữa Quản lý thị trường và các lực lượng chức năng còn nhiều hạn chế.

Chính vì các lý do như trên, việc ban hành Pháp lệnh Quản lý thị trường nhằm mục đích tạo lập cơ sở pháp lý chung thống nhất, rõ ràng, minh bạch về hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm soát của Quản lý thị trường; bảo đảm sự minh bạch, thống nhất, hợp lý và hiệu quả của hoạt động kiểm tra việc tuân thủ pháp luật đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh và bảo vệ thương mại lành mạnh, bảo vệ lợi ích người tiêu dùng là rất cần thiết.

II. Bộ cục và nội dung cơ bản của Pháp lệnh

Pháp lệnh Quản lý thị trường gồm có 8 chương, 46 Điều, cụ thể như sau:

1. *Chương I. Quy định chung* gồm 6 Điều từ Điều 1 đến Điều 6 quy định về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; giải thích từ ngữ; quản lý nhà nước đối với lực lượng Quản lý thị trường; nguyên tắc hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; xây dựng lực lượng Quản lý thị trường.

2. *Chương II. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của lực lượng Quản lý thị trường* gồm 5 Điều từ Điều 7 đến Điều 11 quy định về vị trí, chức năng của lực lượng Quản lý thị trường; nhiệm vụ và quyền hạn của lực lượng Quản lý thị trường; tổ chức của lực lượng Quản lý thị trường; công chức Quản lý thị trường; những việc công chức Quản lý thị trường không được làm.

Pháp lệnh đã quy định cụ thể về vị trí, chức năng của lực lượng Quản lý thị trường như sau: "*Lực lượng Quản lý thị trường là lực lượng chuyên trách của Nhà nước thực hiện chức năng phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm và gian lận thương mại; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.*" (Điều 7 của Pháp lệnh).

Tổ chức của lực lượng Quản lý thị trường cũng được thể hiện rõ tại khoản 1 Điều 9 của Pháp lệnh, cụ thể là: "*Lực lượng Quản lý thị trường được tổ chức từ trung ương đến địa phương theo nguyên tắc tập trung, thống nhất*". Những quy định này thuộc vào những mục tiêu cần giải quyết mà Pháp lệnh hướng đến.

3. *Chương III. Thẻ kiểm tra thị trường, hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành của Quản lý thị trường và quyền, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được kiểm tra* gồm 3 Mục, 20 Điều từ Điều 12 đến Điều 31 quy định về cấp, sử dụng, thu hồi, tạm đình chỉ sử dụng thẻ kiểm tra thị trường; quy trình hoạt động kiểm tra; hoạt động thanh tra chuyên ngành của lực lượng Quản lý thị trường; quyền của tổ chức, cá nhân được kiểm tra; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được kiểm tra.

Việc luật hóa trình tự, thủ tục kiểm tra việc tuân thủ pháp luật của các chủ thể kinh doanh trên thị trường nhằm công khai, minh bạch hoá hoạt động của Quản lý thị trường đảm bảo tính rõ ràng, minh bạch và tăng cường cải cách hành chính đối với quy trình kiểm tra của Quản lý thị trường; bảo đảm nguyên tắc lực lượng Quản lý thị trường thực hiện hoạt động kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cả tổ chức, cá nhân trước hoạt động kiểm tra không đúng quy định pháp luật của lực lượng Quản lý thị trường. Việc quy định quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được kiểm tra nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân được kiểm tra, đảm bảo quyền tự do kinh doanh của các tổ chức, cá nhân theo Hiến pháp và pháp luật và hạn chế tiêu cực trong hoạt động kiểm tra của Quản lý thị trường cũng như ngăn chặn các vi phạm pháp luật khác trong quá trình kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên thị trường góp phần thúc đẩy môi trường đầu tư, kinh doanh lành mạnh.

4. *Chương IV. Các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường* gồm 02 Điều từ Điều 32 đến Điều 33 quy định về các biện pháp nghiệp vụ gồm: quản lý theo địa bàn đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại; thu thập, thẩm tra, xác minh thông tin phục vụ kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử lý vi phạm hành chính; giám sát hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại có dấu hiệu vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân; xây dựng cơ sở cung cấp thông tin để phục vụ hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; quy định về nội dung hoạt động của các biện pháp nghiệp vụ.

5. *Chương V. Phối hợp trong hoạt động kiểm tra của lực lượng Quản lý thị trường* gồm 04 Điều từ Điều 34 đến Điều 37 quy định về nguyên tắc phối hợp; nội dung phối hợp; cơ quan chủ trì kiểm tra; trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

6. *Chương VI. Bảo đảm hoạt động và chế độ, chính sách đối với lực lượng Quản lý thị trường* gồm 03 Điều từ Điều 38 đến Điều 40 quy định về bảo đảm hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; phương tiện làm việc, trang phục của lực lượng Quản lý thị trường; chế độ, chính sách đối với công chức Quản lý thị trường.

7. *Chương VII. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức đối với hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường* gồm 04 Điều từ Điều 41 đến Điều 44 quy định về trách nhiệm của Bộ Công thương; trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp; trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên.

8. *Chương VIII. Điều khoản thi hành* gồm 02 Điều từ Điều 45 đến Điều 46 quy định về hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2016 và trách nhiệm quy định chi tiết Pháp lệnh.

III. Triển khai thi hành Pháp lệnh

Để triển khai thi hành Pháp lệnh Quản lý thị trường, Bộ Công Thương đang khẩn trương chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc như sau:

- Bộ Công Thương trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kế hoạch và triển khai xây dựng Nghị định quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Quản lý thị trường, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập soạn thảo dự thảo Nghị định và phối hợp với các Bộ, ngành triển khai xây dựng Nghị định quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh theo quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Bộ Công Thương đang phối hợp với các cơ quan hữu quan để ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm hoàn thiện tổ chức và hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường (các văn bản như: Thông tư quy định, sử dụng Thẻ kiểm tra thị trường và các biện pháp nghiệp vụ của Quản lý thị trường, Thông tư quy định về chế độ quản lý, sử dụng số hiệu, phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu và trang phục của công chức Quản lý thị trường...).

- Kiện toàn lại tổ chức bộ máy của lực lượng Quản lý thị trường theo đúng quy định tại Pháp lệnh Quản lý thị trường.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Pháp lệnh Quản lý thị trường và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Pháp lệnh.

- Nghiên cứu, xây dựng đề án nâng cao năng lực của lực lượng Quản lý thị trường 2016-2020 tầm nhìn 2025 trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt./.

BỘ CÔNG THƯƠNG